

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện “ Hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới” Năm 2020 của thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Kiên Giang.

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

Hà Tiên là thành phố biên giới nằm ở phía Tây Bắc của tỉnh Kiên Giang phía Đông giáp huyện Giang Thành, phía Tây giáp biển Tây Nam, phía Nam giáp huyện Kiên Lương, phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia. Hà Tiên có 07 đơn vị hành chính cấp xã, phường gồm 05 phường và 02 xã (xã Thuận Yên và xã đảo Tiên Hải). Diện tích tự nhiên 10.048 ha, trong đó diện tích đất nông nghiệp 7.469,75ha; đất nuôi trồng thủy sản 4.201,94ha; đất chuyên dụng 1.026,59ha; đất ở 352,92ha. Dân số thành phố khoảng 48.503 người với 03 dân tộc chính là Kinh, Hoa và Khơ me; khu vực nông thôn 8.528 người; mật độ dân số 483 người/km.

Trong những năm qua sản xuất nông nghiệp luôn tăng cả về năng suất và chất lượng sản phẩm. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ, thu ngân sách, xây dựng cơ bản khối lượng hoàn thành; xây dựng giao thông nông thôn đường trục hoàn thành vượt kế hoạch. Các mặt văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục phát triển, đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện. Thành phố đã tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Pháp luật nhà nước về an sinh xã hội; công tác tư vấn, giải quyết việc làm đạt hiệu quả cao; Bộ máy cán bộ quản lý nhà nước tiếp tục được củng cố kiện toàn, hoạt động có hiệu quả, lề lối làm việc từng bước được đổi mới; quốc phòng, trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững.

1. Thuận lợi

Quá trình triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên, sâu sát của các sở ban ngành cấp tỉnh, Thường trực Thành ủy, UBND thành phố và sự đồng tình hưởng ứng tích cực của nhân dân nên đến nay 02/02 xã đã được UBND tỉnh công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Trung ương, tỉnh có nhiều chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp và xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn tạo điều kiện phát triển sản xuất

nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị, ứng dụng công nghệ cao và dần từng bước sản xuất theo hướng hàng hóa tập trung.

2. Khó khăn

Bên cạnh những thuận lợi, thành phố Hà Tiên gặp không ít khó khăn trong quá trình xây dựng nông thôn mới. Cụ thể:

Chương trình xây dựng nông thôn mới triển khai trên phạm vi rộng, liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực nên còn gặp khó khăn trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

Sản xuất nông nghiệp chịu tác động lớn vào thời tiết, khí hậu và giá cả thị trường, một bộ phận người dân nhận thức về nông thôn mới hạn chế, còn tư duy sản xuất tự phát, chưa gắn sản xuất với thị trường tiêu thụ, doanh nghiệp chưa mạnh dạn đầu tư vào sản xuất nông nghiệp.

Để đạt các tiêu chí xã nông thôn mới, nhu cầu về nguồn lực rất lớn, nhất là về vốn. Trong khi đó, cùng một lúc, thành phố cần phải đầu tư phát triển cho nhiều lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, nên chưa đáp ứng đầy đủ, kịp thời kinh phí cho các xã thực hiện Chương trình.

II. CĂN CỨ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN XÂY DỰNG XÃ NÔNG THÔN MỚI

Căn cứ Quyết định số 491/QĐ-TTg, ngày 16/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia NTM; Quyết định số 342/QĐ-TTg, ngày 20/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi một số tiêu chí trong Bộ tiêu chí Quốc gia về NTM;

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-TTg, ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2010-2020;

Căn cứ Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 05/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Tiêu chí huyện nông thôn mới và quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Thông tư số 35/2016-BNN&PTNT ngày 26/12/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, hướng dẫn thực hiện tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 69/QĐ-BNN-VPĐP ngày 09/01/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về ban hành sổ tay hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 28/3/2011 của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Kiên Giang về triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 27/02/2013 của Tỉnh ủy Kiên Giang về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh đến 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 25/3/2013 của UBND tỉnh Kiên Giang về thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy về xây dựng nông thôn mới đến năm 2020;

Căn cứ Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 08-3-2016 của Tỉnh ủy Kiên Giang về thực hiện Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2015-2020;

Căn cứ Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 17/02/2017 của Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Kiên Giang về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Kế hoạch số 69-KH/TU ngày 17/6/2013 của Thị ủy Hà Tiên cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 27/02/2013 của Tỉnh ủy về xây dựng Nông thôn mới đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định 362/QĐ-UBND ngày 21/02/2017 của UBND tỉnh về Ban hành bộ tiêu chí xã nông thôn mới; Quyết định 633/QĐ-UBND ngày 21/3/2019 về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Thông báo số 680-TB/TU ngày 19/4/2017 của Tỉnh ủy Kiên Giang thông báo kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU (khóa IX) của Tỉnh ủy về xây dựng nông thôn mới đến năm 2020.

III. KẾT QUẢ CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN XÂY DỰNG THÀNH PHỐ HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Thành ủy, UBND thành phố đều được triển khai thực hiện kịp thời, rộng khắp trong hệ thống chính trị từ thành phố, cấp xã và nhân dân. Với quyết tâm chính trị cao, công tác lãnh, chỉ đạo đã huy động được cả hệ thống chính trị và nhân dân cùng tham gia Chương trình xây dựng nông thôn mới. Giải pháp chỉ đạo đột phá nổi bật đó là:

Thành phố Hà Tiên đã tổ chức bộ máy quản lý, quy chế hoạt động thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới từ thành phố đến cấp xã. Luôn kịp thời điều chỉnh, bổ sung thành viên Ban chỉ đạo, Văn phòng Điều phối và Tổ công tác giúp việc cho Ban chỉ đạo Chương trình thành phố bảo đảm đủ năng lực chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

Trong chỉ đạo điều hành, tập thể lãnh đạo UBND thành phố quán triệt và thực hiện nghiêm túc các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, Nghị quyết của Thành ủy, HĐND và Kế hoạch của UBND thành phố, bám sát các nhiệm vụ trọng tâm, đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành; triển khai quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả các lĩnh vực công tác.

Các mô hình thực hiện cuộc vận động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên phát động, triển khai đã được sự hưởng ứng của người dân, mang lại hiệu quả tích cực trên các lĩnh vực kinh tế - văn hóa - xã hội, quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội và bảo vệ môi trường... Tiếp tục triển khai và nhân rộng các mô hình thực hiện cuộc vận động như: Mô hình “Áp tự quản bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm”, “Khu dân cư an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm”.

Phát huy vai trò của tích cực của Hội nông dân trong công tác vận động hội viên tham gia phát triển sản xuất, tham gia chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn tạo cơ hội giải quyết việc làm, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, giúp người dân nâng cao thu nhập và giảm nghèo bền vững; Với những chỉ đạo sát sao và quyết tâm cao của Ban chấp hành Hội LHPN thành phố, cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” gắn với phong trào “Chung sức xây dựng nông thôn mới” đã tuyên truyền, vận động hội viên, phụ nữ tham gia bảo vệ môi trường, hạn chế sử dụng túi nilon, xử lý rác thải đúng cách để tránh gây ô nhiễm môi trường, giữ gìn môi trường xung quanh và dọn dẹp nhà cửa, đường phố, ngõ hẻm sạch đẹp, góp phần xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh.

Tóm lại thành công của công tác chỉ đạo thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới tại thành phố Hà Tiên là đã phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và đã khơi dậy được tinh thần quyết tâm của nhân dân trong đồng hành cùng chính quyền thực hiện xây dựng nông thôn mới.

2. Công tác truyền thông, đào tạo, tập huấn

2.1 Công tác truyền thông

Trên cơ sở Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, tỉnh, UBND thành phố đã cụ thể hóa bằng các Kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015 và đến năm 2020 bằng nhiều hình thức phong phú và đa dạng phù hợp với

từng đối tượng để tạo sự đồng thuận và nâng cao nhận thức cho nhân dân - chủ thể trong phong trào xây dựng nông thôn mới.

Thành phố đã triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, vận động xây dựng nông thôn mới với nhiều hình thức phong phú, đa dạng phù hợp với từng đối tượng như: Pano, áp phích, tờ bướm, tạp chí xây dựng đời sống văn hóa và khẩu hiệu tuyên truyền (trên 1.500 tài liệu các loại); tổ chức văn nghệ, tuyên truyền trên Đài truyền thanh thành phố, các xã (trên 150 tin, 25 phóng sự, 40 bài); đã gắn kết với các địa phương trong việc xây dựng phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới gắn với đô thị văn minh”. Tổ chức phát động phong trào “Thành phố chung sức xây dựng nông thôn mới” gắn với phong trào thi đua “Dân vận khéo”, “Học tập và làm theo tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh”.

Các cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và 02 xã tuyên truyền xây dựng nông thôn mới gắn với phong trào thi đua yêu nước, xây dựng cơ quan đơn vị, tổ chức vững mạnh, thể hiện sự phong phú đa dạng về nội dung và hình thức, từ đó bộ mặt nông thôn đã phát triển một cách toàn diện sâu rộng, huy động được sự tham gia của nhân dân, tác động mạnh mẽ sâu sắc đến mọi mặt đời sống xã hội, thúc đẩy kinh tế - văn hóa - xã hội địa phương ngày càng phát triển, bộ mặt nông thôn ngày càng đổi mới, có nhiều gương điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực cùng nhau xây dựng nông thôn mới.

2.2 Công tác đào tạo, tập huấn

Ban chỉ đạo tỉnh, thành phố đã tổ chức 12 lớp tập huấn cho thành viên Ban chỉ đạo, Ban quản lý, các ban ngành, hội đoàn thể cấp xã, bí thư chi bộ và trưởng ấp tham gia với nhiều nội dung như: Chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng nông thôn mới, xây dựng các kế hoạch, cơ chế tạm ứng, thanh, quyết toán các dự án thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, việc khảo sát, đánh giá thực trạng nông thôn, cách đánh giá thực hiện bộ tiêu chí nông thôn mới, các hội đoàn thể xã tham gia tập huấn về công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia xây dựng nông thôn mới. Qua đó, đã nâng cao kiến thức, kỹ năng quản lý, tổ chức thực hiện và giám sát tại cộng đồng đối với đội ngũ cán bộ xã, ấp, các đoàn thể về xây dựng nông thôn mới.

Thông qua các lớp tập huấn, giúp cho thành viên Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới thành phố và 02 xã quán triệt sâu sắc quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới cũng như các chủ trương pháp luật có liên quan để vận dụng thực tế vào địa phương, thực hiện có hiệu quả Chương trình. Tháo gỡ những khó khăn trong thực hiện các tiêu chí và hướng dẫn thực hiện hoàn thành các hồ sơ, thủ tục công nhận xã nông thôn mới.

3. Kết quả huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới của 02 xã trên địa bàn thành phố

Thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới nhằm mục đích hoàn thành các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới, thành phố Hà Tiên đã tích

cực đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng từ nguồn vốn ngân sách địa phương (tỉnh, thành phố và ngân sách xã), lồng ghép với nguồn vốn chương trình mục tiêu, vốn vay tín dụng, doanh nghiệp, nguồn huy động khác và nhân dân đóng góp. Công tác phân bổ nguồn lực thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố được bố trí theo hướng ưu tiên cho các nội dung trọng điểm của địa phương, như: Lập đồ án quy hoạch đề án xây dựng nông thôn mới, hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu khu vực nông thôn, hỗ trợ phát triển sản xuất, cung cấp nước sạch đảm bảo vệ sinh môi trường...

Tổng kinh phí thực hiện Chương trình giai đoạn 2011-2020 là 248,435 tỷ đồng, gồm:

STT	Nguồn vốn	Số tiền (tỷ đồng)	Chiếm tỷ lệ (%)
01	Ngân sách Trung ương	132,834	53,47
02	Ngân sách tỉnh	88,724	35,71
03	Ngân sách thành phố	8,097	3,26
04	Ngân sách xã	1,352	0,54
05	Vốn vay tín dụng	6,168	2,48
06	Vốn doanh nghiệp	6,295	2,53
07	Vốn huy động nhân dân	4,965	2,0
	Tổng cộng	248,435	100

IV. KẾT QUẢ CHỦ YẾU XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI CỦA THÀNH PHỐ HÀ TIÊN

1. Số xã đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định

Tổng số xã trên địa bàn thành phố là 02 xã.

Số xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định là 02/02 xã thuộc thành phố.

- Xã Thuận Yên được công nhận theo Quyết định số 802/QĐ-UBND ngày 04/3/2017 của UBND tỉnh Kiên Giang.

- Xã Tiên Hải được công nhận theo Quyết định số 1066/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Kiên Giang.

2. Một số kết quả chủ yếu xây dựng nông thôn mới của các xã

2.1. Công tác lập quy hoạch và tổ chức thực hiện quy hoạch (Tiêu chí 01)

- Xác định quy hoạch là cơ sở quan trọng để xây dựng NTM, do đó thành phố đã chỉ đạo thực hiện công tác khảo sát và lập quy hoạch của các xã đồng thời thuê các đơn vị tư vấn lập quy hoạch. Từ năm 2011-2013, UBND thành

phổ đã phê duyệt các đồ án, đề án quy hoạch chung xây dựng các xã trên địa bàn theo quy định tại Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về NTM, Thông tư số 09/2010/TT-BXD ngày 04/8/2010 của Bộ Xây dựng Quy định về việc lập nhiệm vụ, đồ án quy hoạch và quản lý quy hoạch xây dựng xã NTM và Thông tư Liên tịch số 13/2011/TTLT-BXD-BNNPTNT-BTNMT ngày 28/10/2011 của Liên bộ gồm Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng NTM. Đồng thời, đã ban hành quy định quản lý quy hoạch chung xây dựng xã và tổ chức thực hiện theo quy hoạch được duyệt.

+ 02/02 xã hoàn thành Quy hoạch chung xây dựng NTM cấp xã (*trình tự các bước được niêm yết công khai tại UBND xã, trụ sở ấp để Nhân dân biết và thực hiện, đảm bảo theo quy định*) đảm bảo công bố công khai quy hoạch theo đúng quy định. UBND thành phố ban hành Quyết định 1878/QĐ-UBND ngày 03/12/2012 đối với xã Thuận Yên và Quyết định 1680a/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 đối với xã Tiên Hải.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt Tiêu chí 01 (đạt 100%)

2.2. Xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu

2.2.1 Về giao thông (Tiêu chí 02)

+ Tỷ lệ km đường từ trung tâm xã Thuận Yên đến đường thành phố với tổng chiều dài là 4/4 km (đạt 100%) được nhựa hoá đạt chuẩn theo cấp kỹ thuật của Bộ GTVT. Xã Tiên Hải do đặc thù là xã đảo nên từ trung tâm xã đến thành phố là đường thủy.

+ Tỷ lệ Km đường trục ấp trên địa bàn 02 xã được cứng hóa đạt chuẩn theo cấp kỹ thuật của Bộ giao thông vận tải. Xã Thuận Yên với tổng chiều dài thực hiện 10,46/10,98 km, đạt 95,26%, xã Tiên Hải với tổng chiều dài thực hiện 4,2/7 km, đạt 60%.

+ Tỷ lệ Km đường ngõ, xóm sạch và không lầy lội vào mùa mưa tại xã Thuận Yên có chiều dài 8,9/9,3 km, đạt 95,69% được bê tông hóa hoặc đất sỏi đỏ; 100% đường không lầy lội vào mùa mưa. Xã Tiên Hải không có quy hoạch đường ngõ, xóm.

+ Tỷ lệ Km đường trục chính nội đồng được cứng hóa, xe cơ giới đi lại thuận tiện (Tiêu chí không bắt buộc): Trên địa bàn 02 xã không có đường trục chính nội đồng.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt Tiêu chí 02 (đạt 100%)

2.2.2. Về thủy lợi (Tiêu chí 03)

Từ năm 2011 đến nay, Từ các nguồn vốn đầu tư, thành phố tập trung xây dựng các công trình thủy lợi để đảm bảo tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp đáp ứng nhu cầu dân sinh và phòng chống thiên tai tại chỗ. Đã đầu tư nạo vét

được 09 tuyến kênh dài 27,124 km, 10/10 cống tại xã Thuận Yên được kiên cố hóa đạt 100%. Xã Tiên Hải do đặc thù xã đảo.

Công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đặc biệt được các xã thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Đến nay, 02/02 xã đã thành lập, kiện toàn Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đồng thời xây dựng kế hoạch, phương án ứng phó đối với các loại hình thiên tai chủ yếu, thường xuyên xảy ra trên địa bàn theo phương châm “4 tại chỗ” được phê duyệt theo quy định của luật phòng chống thiên tai. Thường xuyên tuyên truyền công tác phòng chống thiên tai đến các địa phương, các cán bộ được tập huấn nâng cao công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn nhằm đảm bảo chủ động phòng chống và hạn chế đến mức thấp nhất những tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu và thiên tai gây ra.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt Tiêu chí 03 (đạt 100%).

2.2.3. Về Điện (Tiêu chí 04)

Ngành điện đã quan tâm đầu tư phát triển nhiều công trình điện trung, hạ thế và các trạm biến áp nên hệ thống điện đã có chuyển biến tích cực về chất lượng, đảm bảo có điện sử dụng hàng ngày, đủ nguồn năng lượng sử dụng cho các thiết bị sản xuất, sinh hoạt, chiếu sáng trong gia đình.

Đến nay, hệ thống điện trên địa bàn 02 xã được đảm bảo an toàn theo quy định của ngành điện và tỷ lệ hộ sử dụng điện an toàn thường xuyên ở khu vực nông thôn đạt 100%, tăng 22,94% so với năm 2011. Trong đó, xã Thuận Yên đạt 1.882/1.882 hộ và xã Tiên Hải đạt 442/442 hộ. Hệ thống điện phân phối liên xã, đáp ứng thông số kỹ thuật quy định tại Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 của Bộ Công thương về hệ thống lưới điện phân phối.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt Tiêu chí 04 (đạt 100%).

2.2.4. Về Trường học (Tiêu chí 05)

- Các trường Mẫu giáo, Tiểu học, THCS tại các xã đạt chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất và thiết bị dạy học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trên địa bàn 02 xã có các trường đạt chuẩn về cơ sở vật chất, cụ thể:

+ Xã Thuận Yên có 02 trường học bao gồm 03 cấp học: Mầm non, Tiểu học và THCS có cơ sở vật chất và thiết bị đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ 100%.

+ Xã Tiên Hải có 01 trường học bao gồm 03 cấp học: Mầm non, Tiểu học và THCS có cơ sở vật chất và thiết bị đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ 100%.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt Tiêu chí 05 (đạt 100%).

2.2.5. Về cơ sở vật chất văn hóa (Tiêu chí 06)

Xã Thuận Yên có Nhà văn hóa đa năng với diện tích 1.236m², có nhà thi đấu đa năng, sân khấu trong nhà, sân bóng đá, bóng chuyền, nhà vệ sinh và xây dựng hàng rào xung quanh đảm bảo phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của xã; có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi tại nhà văn hóa đa năng, có kế hoạch phòng chống đuối nước cho trẻ em tại các trường học.

Xã có 5/5 ấp có: Đình, chùa, sân bóng đá mi ni, sân bóng chuyền là nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng.

Xã Tiên Hải có Trung tâm văn hóa với diện tích 608,4m², kinh phí xây dựng trên 3 tỷ đồng từ nguồn xổ số kiến thiết, xã có điểm vui chơi giải trí cho người cao tuổi và trẻ em, có kế hoạch phòng chống đuối nước cho trẻ em tại các trường học; xã có 02/02 ấp có nhà văn hóa gắn với trụ sở ấp được nâng cấp sửa chữa rộng rãi, thoáng mát, đảm bảo phục vụ tốt cho sinh hoạt vui chơi giải trí, hội nghị, hội thảo tại địa phương.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt Tiêu chí 06 (đạt 100%).

2.2.6. Về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn (Tiêu chí 7)

Xã Thuận Yên hiện có 01 chợ được xây dựng trên diện tích 500m². Có bố trí khu bán thực phẩm tươi sống và khu ăn uống riêng biệt, có nhà vệ sinh nam nữ riêng biệt, có thiết bị và phương án phòng cháy chữa cháy, có bảng nội quy chợ cũng như cân đối chứng.

Xã Tiên Hải có cửa hàng kinh doanh bách hóa tổng hợp Hùng Dũng, có treo bảng hiệu và đầy đủ thông tin, địa chỉ và số điện thoại liên hệ; thời gian mở cửa từ 7 giờ 30 phút sáng đến 19 giờ, phù hợp cho việc mua sắm hàng ngày của người dân; có diện tích kinh doanh khoảng 200 m² và có bố trí nơi để xe với quy mô phù hợp; với trên 200 mặt hàng phù hợp với các quy định tại Quyết định số 4800/QĐ-BCT ngày 08/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Công thương,

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt Tiêu chí 07 (đạt 100%).

2.2.7. Về Thông tin và truyền thông (Tiêu chí 8)

Xã Thuận Yên có 01 điểm bưu điện xã được xây dựng kiên cố với diện tích 141,65m², hoạt động từ năm 1990 đến nay. Có 4 Trạm viễn thông, 198 máy thuê bao cố định, 784 thuê bao di động, 412 thuê bao internet, 409 thuê bao IPTV, 04 trạm BTS, 10 điểm truy cập internet công cộng, có đủ nhân sự trực và phục vụ cho bưu điện văn hóa xã; 5/5 ấp đều có mạng Internet băng rộng cố định và băng rộng di động; Xã hiện chưa có trạm truyền thanh nhưng các ấp đều có hệ thống loa phát thanh tiếp sóng từ đài Truyền thanh - truyền hình thành phố (phát vào các buổi: sáng, trưa và chiều trong ngày); Xã có kết nối với ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và thực hiện nhiệm vụ, sử dụng 2 phần mềm ứng dụng: hệ thống quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thư điện tử chính thức của cơ quan nhà nước.

Xã Tiên Hải có mặt bằng trang thiết bị phù hợp với hình thức tổ chức cung ứng và nhu cầu sử dụng dịch vụ bưu chính địa phương; có treo biển tên điểm phục vụ; niêm yết giờ đóng, mở cửa và các thông tin về dịch vụ bưu chính cung ứng tại điểm phục vụ; thời gian mở cửa phục vụ đảm bảo tối thiểu 4 giờ/ngày làm việc; có điểm phục vụ viễn thông, internet; xã có hệ thống loa truyền thanh đang hoạt động và được bố trí đều cho các ấp nơi có đông dân cư; có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành, sử dụng 2

phần mềm ứng dụng: hệ thống quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thư điện tử chính thức của cơ quan nhà nước.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt Tiêu chí 08 (đạt 100%).

2.2.8. Về Nhà ở dân cư (Tiêu chí 9)

Xã Thuận Yên hàng năm đều có tổ chức vận động nhân dân đóng góp quỹ Vì người nghèo và vận động các công ty, doanh nghiệp hỗ trợ cất nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo, sửa chữa và cất từ 03 căn nhà trở lên, xã không còn nhà tạm, nhà dột nát. Qua khảo sát hiện nay toàn xã hiện có 1.483/1.882 căn nhà đạt tiêu chuẩn theo quy định đạt 78,8%.

Xã Tiên Hải không còn nhà tạm, nhà dột nát; nhà ở đạt tiêu chuẩn Bộ Xây dựng, hiện xã có 310/442 căn đạt tỷ lệ 70,14%.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt Tiêu chí 09 (đạt 100%).

2.3. Về phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân

2.3.1. Về Thu nhập (Tiêu chí 10)

Thu nhập bình quân đầu người xã Thuận Yên đạt 52,790 triệu đồng/người/năm.

Thu nhập bình quân đầu người xã Tiên Hải đạt 50,93 triệu đồng/người/năm.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt Tiêu chí 10 (đạt 100%).

2.3.2. Về Hộ nghèo (Tiêu chí 11)

Tỷ lệ hộ nghèo xã Thuận Yên còn 42/1.882 hộ nghèo, chiếm 2,23%.

Tỷ lệ hộ nghèo xã Tiên Hải còn 02/442 hộ chiếm 0,45%.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt Tiêu chí 11 (đạt 100%).

2.3.3. Về Lao động có việc làm (Tiêu chí 12)

Công tác đào tạo nghề cho lao động được chú trọng, hàng năm thành phố phối hợp với các trường dạy nghề tổ chức đào tạo các lớp nghề ngắn hạn, sơ cấp đến trung cấp cho lao động nông thôn với đa dạng các loại hình, ngành nghề thích hợp, đáp ứng yêu cầu lao động ở nông thôn. Bên cạnh đó, địa phương cũng tổ chức tư vấn, định hướng nghề cho các em học sinh và những lao động chưa có việc làm để lựa chọn ngành nghề phù hợp với nhu cầu tuyển dụng của địa phương góp phần giúp lao động có thể tìm được việc làm sau khi học nghề. Đến nay, tỷ lệ lao động có việc làm bình quân 02 xã là 94,54% (4.799/4.957 người); trong đó: Xã Thuận Yên (3.710/3.749 người) đạt tỷ lệ 98,95%; Xã Tiên Hải (1.089/1.208 người) đạt 90,14%.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt Tiêu chí 12 (đạt 100%).

2.3.4. Về Tổ chức sản xuất (Tiêu chí 13)

Xã Thuận Yên có 01 Hợp tác xã nuôi nghêu hiện đang hoạt động có hiệu quả. Theo mục 2 Điều 35 Luật Hợp tác xã năm 2012, thì nhiệm kỳ của hội đồng quản trị hợp tác xã quy định tối đa là 05 năm, nhưng do thực hiện chủ trương của UBND thành phố Hà Tiên về định hướng phát triển cơ sở hạ tầng gắn với phát triển du lịch biển, xây dựng tuyến đường hành lang ven biển trên địa bàn ấp Hòa Phẫu, xã Thuận Yên, do đó cho đến nay được sự thống nhất của UBND thành phố tại Công văn số 229/UBND-KT ngày 8/6/2020, UBND xã hỗ trợ Hợp tác xã tổ chức đại hội nhiệm kỳ mới theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012 và đổi tên thành Hợp tác xã nuôi trồng thủy sản và dịch vụ du lịch. Xã có mô hình liên kết sản xuất giữa người nuôi trồng với bên cung cấp nghêu giống và tiêu thụ sản phẩm chủ lực đảm bảo bền vững.

Xã Tiên Hải có Hợp tác xã nuôi trồng thủy sản Tiên Hải hoạt động đúng luật HTX năm 2012. HTX có hợp đồng liên kết tiêu thụ sản phẩm với Công ty TNHH Trang Ngọc Phát; xã có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực đảm bảo bền vững.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt Tiêu chí 13 (đạt 100%).

2.4. Về phát triển giáo dục, y tế, văn hóa và bảo vệ môi trường

2.4.1. Về Giáo dục và Đào tạo (Tiêu chí 14)

Trong những năm qua, phong trào giáo dục luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Thành ủy, HĐND, UBND thành phố; sự phối hợp của các ban ngành nên công tác giáo dục của thành phố phát triển toàn diện đặc biệt là khu vực nông thôn, chất lượng giáo dục đạt được những kết quả tích cực, ổn định vững chắc và từng bước được nâng cao.

Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập trung học cơ sở và xóa mù chữ ở 02 xã tiếp tục duy trì và đạt chuẩn.

Các em học sinh tốt nghiệp THCS đều được giúp đỡ, tạo điều kiện để tiếp tục học THPT, bổ túc văn hóa, học nghề hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu, tỷ lệ bình quân 02 xã đạt 84,59%. Trong đó: xã Thuận Yên đạt 87,93%, xã Tiên Hải đạt 81,25%.

Lao động nông thôn được quan tâm đào tạo học nghề và giải quyết việc làm, tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo đạt 45,22%. Trong đó: xã Thuận Yên (1.465/3.710 người) đạt 39,48 %, xã Tiên Hải (555/1.089 người) đạt 50,96%.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt Tiêu chí 14 (đạt 100%).

2.4.2. Về Y tế (Tiêu chí 15)

Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 93,25%. Trong đó: xã Thuận Yên đạt 86,5%, xã Tiên Hải đạt 100%.

Hai xã đều có Trạm y tế đạt chuẩn và xã đạt chuẩn về y tế theo quy định của Bộ y tế. Xã Thuận Yên được công nhận theo Quyết định số 2056/QĐ-UBND ngày 02/10/2017 của UBND tỉnh Kiên Giang, xã Tiên Hải được công nhận theo Quyết định số 2236/QĐ-UBND ngày 30/9/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang.

Số trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi trung bình 02 xã chiếm tỷ lệ 11,4%. Trong đó: xã Thuận Yên chiếm tỷ lệ 13,4%, xã Tiên Hải chiếm tỷ lệ 9,43%.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt Tiêu chí 15 (đạt 100%).

2.4.3 Về Văn hoá (Tiêu chí 16)

Tiêu chí văn hóa có trọng tâm là xây dựng nếp sống văn hóa mới ở khu dân cư, giảm tệ nạn xã hội...đến nay, 02/02 xã có 7/7 ấp đạt danh hiệu ấp văn hóa, tỷ lệ 100% theo Quyết định số 251/QĐ-UBND ngày 24/02/2020 của UBND thành phố Hà Tiên.

Các phong trào văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao được người dân tích cực tham gia và duy trì phát triển tốt. Đặc biệt, du lịch tự nhiên và văn hóa được phát triển gắn với nông thôn mới như hoạt động du lịch homestay ở xã Tiên Hải. Thường xuyên vận động nhân dân thực hiện xây dựng các thiết chế văn hóa, cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp. Đến nay, xã, ấp có nhiều mô hình như : cột cờ, nhà sạch ngõ đẹp, tuyến đường văn minh sạch đẹp.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt Tiêu chí 16 (đạt 100%).

2.4.4 Về Môi trường và an toàn thực phẩm (Tiêu chí số 17)

+ Tỷ lệ hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh trên địa bàn 02 xã 2.324/2.324 hộ, đạt 100% tăng 25,18% so với năm 2011; trong đó: xã Thuận Yên 1.882 hộ và xã Tiên Hải 442 hộ. Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch tại xã Thuận Yên là 1.868/1.882 hộ chiếm 96,50%; xã Tiên Hải 323/442 hộ chiếm 73,08%.

+ Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường: tổng số cơ sở sản xuất kinh doanh xã Thuận Yên là 28 cơ sở (13 cơ sở kinh doanh, 15 cơ sở nuôi tôm công nghiệp), có 21/21 cơ sở đã lập báo cáo đánh giá tác động môi trường đạt 100% (15 cơ sở nuôi tôm, 06 cơ sở kinh doanh, còn lại 07 cơ sở hoạt động nhỏ lẻ nên không thuộc trường hợp phải đăng ký thủ tục môi trường); Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh xã Tiên Hải đạt 100%.

+ Về xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp - an toàn: Các Hội đoàn thể thành phố thường xuyên phối hợp với các xã tăng cường công tác tuyên truyền vận động người dân và tổ chức vệ sinh môi trường, phát quang bụi rậm, cỏ dại ven đường. Ý thức chấp hành về vệ sinh môi trường của người dân 02 xã đã có chuyển biến tích cực. Đến nay, 100% số xã đạt chỉ tiêu xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, không có hoạt động làm suy giảm môi trường.

+ Mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch: Các xã có quy hoạch nghĩa trang từng xã hoặc sử dụng chung nghĩa trang nhân dân của thành phố nhưng đa phần là chôn cất trên đất vườn, sau nhà theo tập quán. Nhìn chung, việc an táng người chết được thực hiện phù hợp với tín ngưỡng, phong tục, tập quán, truyền thống văn hóa của địa phương, nếp sống văn minh và đảm bảo vệ sinh môi trường.

+ Về xử lý chất thải rắn trên địa bàn và nước thải khu dân cư, cơ sở sản xuất - kinh doanh đảm bảo theo quy định: Rác thải, nước thải trên địa bàn 02 xã được thu gom và xử lý đúng quy định. 02/02 xã có dịch vụ thu gom rác do Ban quản lý công trình đô thị thành phố thu gom trên các tuyến lộ, trường học, cơ quan và phần còn lại do người dân tự xử lý bằng cách đốt, chôn lấp.

+ Số hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh và đảm bảo 03 sạch của 02 xã đạt 2.164/2.324 hộ, đạt 93,11%. Trong đó: xã Thuận Yên có 1.824/1.882 hộ, đạt 96,91%; xã Tiên Hải có 340/442 hộ, đạt 76,92%.

+ Về tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường: xã Thuận Yên có 06 hộ chăn nuôi có chuồng trại hợp vệ sinh môi trường đảm bảo tỷ lệ theo quy định, chuồng trại được thiết kế thông gió, vệ sinh định kỳ đảm bảo phòng ngừa, ứng phó với dịch bệnh, không phát sinh mùi khó chịu xung quanh.

+ Về tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm: Thường xuyên chỉ đạo các ngành chuyên môn và phối hợp với các ngành cấp trên triển khai Thông tin Liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 về hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; đồng thời hướng dẫn và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất kinh doanh theo phân cấp quản lý. 100% các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt Tiêu chí 17 (đạt 100%).

2.5. Về xây dựng hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh và gìn giữ an ninh, trật tự an toàn xã hội

2.5.1 Về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật (Tiêu chí 18)

Các cán bộ, công chức xã luôn đảm bảo đủ các tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn và Điều 3 Quyết định số 04/2004/QĐ-BNV ngày 16/01/2004 của Bộ Nội vụ về việc ban hành quy định tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn. Bên cạnh đó, công tác đào tạo, bồi dưỡng được thực hiện xuyên suốt để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cán bộ công chức. Đến nay, các cán bộ 2 xã đạt chuẩn theo quy định.

Các xã có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị, gồm: Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu Chiến binh.

Đảng ủy và UBND các xã đều đạt “Trong sạch, Vững mạnh” do Thành ủy, UBND thành phố Hà Tiên công nhận.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã đều đạt tiên tiến trở lên.

Về xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: hàng năm chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho nhân dân. Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật được tổ chức

thường xuyên qua các cuộc hội nghị, các buổi họp dân, trên hệ thống loa các xã. Đồng thời chỉ đạo Phòng Tư pháp thành phố phối hợp với các ngành có liên quan thường xuyên tổ chức các buổi trợ giúp pháp lý, tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến Nhân dân. Kết quả, có 2/2 xã đều đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định.

Các cấp ủy đảng, chính quyền các ban, ngành, đoàn thể từ thành phố đến cơ sở quan tâm, xác định được trách nhiệm và vai trò lãnh đạo, chỉ đạo công tác Bình đẳng giới. Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bình đẳng giới và triển khai Luật phòng, chống bạo lực gia đình với nhiều hình thức như: Hội thi, hội diễn, truyền thông... Trên địa bàn 02 xã không có tình trạng phân biệt kỳ thị giới tính và không xảy ra bạo lực gia đình.

Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt tiêu chí 18 (đạt 100%)

2.5.2 Về Quốc phòng và an ninh (Tiêu chí 19)

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững, thời gian qua 02 xã Thuận Yên và Tiên Hải đã tập trung nhiều biện pháp phòng chống tội phạm, giữ vững ổn định chính trị-xã hội trong mọi tình huống. Từ đó, tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ổn định, tội phạm hình sự và các tệ nạn xã hội hàng năm đều giảm, giải quyết tốt tình hình an ninh trật tự ở địa bàn giáp ranh và không có tụ điểm phức tạp về trật tự an toàn xã hội.

Hàng năm 02/02 xã hoàn thành chỉ tiêu quốc phòng. 100% quân nhân hoàn thành nhiệm vụ ở đơn vị thường trực về địa phương được đăng ký quân dự bị và được quản lý chặt chẽ. 100% quân nhân dự bị động viên và phương tiện kỹ thuật được đăng ký quản lý theo chỉ tiêu cấp trên giao, sẵn sàng động viên khi có lệnh. Chỉ đạo tổ chức ký cam kết tham gia xây dựng một số tiêu chí NTM với các xã bằng những công trình cụ thể góp phần cho các xã đạt chuẩn xã Văn hóa – NTM.

Chỉ đạo thực hiện tốt các quy định về tổ chức tuần tra, kiểm tra làm trong sạch địa bàn giữ vững ổn định an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội: Không có tổ chức, cá nhân hoạt động chống phá Đảng, Chính quyền, phá hoại kinh tế, truyền đạo trái phép, không có khiếu kiện đông người; không có tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội và không phát sinh thêm người mắc các tệ nạn xã hội; Không xảy ra các vụ án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng; 7/7 ấp, các cơ quan, trường học của 02 xã đạt tiêu chuẩn an toàn về ANTT theo quy định.

Tăng cường công tác kiểm tra việc duy trì các chế độ trực, lực lượng trực ở các đơn vị cơ sở. Chủ động phối hợp với các ngành chức năng của thành phố, nắm chắc tình hình trên địa bàn, kịp thời tham mưu cho cấp ủy - chính quyền trong xử lý các tình huống, không để bị động, bất ngờ. Xây dựng đội ngũ cán bộ quân sự, công an cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt tiêu chí 19 (đạt 100%)

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt làm được

Qua triển khai chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới các cấp ủy, chính quyền và cả hệ thống chính trị đã tích cực, chủ động, sáng tạo triển khai thực hiện. Bộ máy tổ chức hoạt động xây dựng nông thôn mới ở các cấp được kiện toàn và hoàn thiện. Chương trình nông thôn mới đã trở thành phong trào sâu rộng, huy động được các nguồn lực để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn. Nông dân từng bước phát huy vai trò chủ thể, tích cực tham gia các phong trào thi đua sản xuất kinh doanh giỏi và xây dựng NTM với nhiều cách làm hay, sáng tạo góp phần nâng cao thu nhập, đời sống vật chất tinh thần của người dân được cải thiện. Tình hình an ninh, chính trị ổn định và trật tự, an toàn xã hội được giữ vững, cảnh quan môi trường nông thôn dần được cải thiện.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Tồn tại, hạn chế:

Công tác tuyên truyền tuy đã được triển khai đồng bộ nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu, thiếu tính liên tục trong nhân dân. Vẫn còn một bộ phận người dân chưa thông hiểu đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về xây dựng nông thôn mới chưa nhiệt tình tham gia tổ chức thực hiện, còn tư tưởng ỷ lại, trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước. Việc huy động nguồn lực trong dân có lúc gặp không ít khó khăn.

Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế tại xã Thuận Yên mặc dù đạt kế hoạch nhưng tỷ lệ chưa cao; tình trạng ô nhiễm môi trường chưa có sự chuyển biến rõ nét, các cơ sở sản xuất kinh doanh vẫn chưa thực hiện nghiêm dẫn đến kết quả tiêu chí 15-Y tế và 17-Môi trường và an toàn thực phẩm đạt chưa cao và thiếu tính bền vững.

Đôi lúc cấp ủy, chính quyền thiếu chủ động, sáng tạo trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, việc phân công thành viên triển khai thực hiện xây dựng NTM chưa thật sự quyết liệt, thiếu kiểm tra giám sát và chưa thu hút nhiều doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất nhằm tạo việc làm nâng cao thu nhập cho người dân.

- Nguyên nhân:

Do điểm xuất phát của các xã còn thấp, khối lượng công việc về xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội rất lớn, đa dạng. Quá trình thực hiện các chính sách chưa phát huy được hết tác dụng và chưa đem lại kết quả cao. Thành viên Ban chỉ đạo thành phố và Ban quản lý các xã do kiêm nhiệm nên một số thành viên chưa bám sát công việc được phân công nên hiệu quả mang lại chưa cao.

Một bộ phận người dân chưa hiểu hết ý nghĩa, lợi ích của chương trình đem lại nên chưa phát huy tích cực vai trò của cộng đồng trong tham gia xây dựng nông thôn mới như: xây dựng cảnh quan môi trường, tham gia bảo hiểm y tế...

3. Bài học kinh nghiệm

- Một là: Sự quyết tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên sâu sát, xác định nhiệm vụ có trọng tâm, trọng điểm, lộ trình cụ thể để thực hiện; sự quyết liệt của

cấp ủy, chính quyền, sự vào cuộc đồng bộ, tích cực của cả hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở. Đây là yếu tố quan trọng cần xuyên suốt cả quá trình.

- *Hai là:* Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân luôn được xem là giải pháp hàng đầu để nhân dân nhận thức rõ vai trò của mình trong xây dựng NTM (vừa là chủ thể, vừa là đối tượng thụ hưởng). Phải tuyên truyền và quán triệt sâu rộng trong hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở nắm vững nội dung, mục đích, ý nghĩa và giải pháp thực hiện Chương trình để nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất cao trong Đảng bộ và Nhân dân. Đồng thời phân định rõ vai trò, trách nhiệm cụ thể của từng cấp, từng ngành, từng đoàn thể để chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện và phối hợp thực hiện đồng bộ.

- *Ba là:* Thành lập bộ máy quản lý, điều hành, bộ phận tham mưu giúp việc đúng thành phần, phù hợp với nội dung thực hiện; xây dựng nội quy, quy chế hoạt động thật chặt chẽ; phân công, giao trách nhiệm đúng chuyên môn nghiệp vụ; thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá tiến độ để phát huy sức mạnh tập thể, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- *Bốn là:* phát triển sản xuất bền vững góp phần nâng cao thu nhập cho Nhân dân làm tiền đề huy động nguồn lực trong Nhân dân: Đẩy mạnh phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng tăng cường ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất theo yêu cầu thị trường, phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng và tình hình biến đổi khí hậu; khuyến khích, hỗ trợ phát triển liên doanh, liên kết trong sản xuất. Quan tâm hình thành, tạo điều kiện thuận lợi cho các HTX phát triển, nhất là các HTX có mô hình liên doanh, liên kết hiệu quả. Hình thành những vùng sản xuất tập trung theo chuỗi giá trị nông sản chủ lực của thành phố.

- *Năm là:* Phát huy nội lực là chính, đẩy mạnh công tác xã hội hóa tập trung thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí không cần vốn trước; đồng thời khai thác nguồn thu, huy động mọi nguồn lực để đối ứng nguồn vốn của trung ương, tỉnh đầu tư; Chú trọng đầu tư phát triển cho lĩnh vực giao thông, thủy lợi gắn với hỗ trợ phát triển sản xuất để nâng cao thu nhập cho nhân dân. Xây dựng, nâng cấp các công trình Y tế, giáo dục, chợ, nước sạch và thực hiện tốt vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm...

VI. KẾ HOẠCH NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÁC TIÊU CHÍ NTM GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Quan điểm

Tiếp tục xây dựng kết cấu hạ tầng tương ứng với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện tốt đề án tái cơ cấu nông nghiệp trên cơ sở những lợi thế của thành phố, tổ chức sản xuất theo hướng tập trung quy mô lớn, năng suất, chất lượng cao nhằm tăng sức cạnh tranh và hiệu quả; gắn phát triển nông nghiệp với phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại - dịch vụ, từng bước thực hiện CNH - HĐH nông nghiệp - nông thôn gắn với bảo vệ môi trường. Phát triển kinh tế gắn với phát triển văn hóa, xã hội; xây dựng nông thôn mới để đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu về vật chất và tinh thần của nhân dân; củng cố hệ

thống chính trị hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; quốc phòng, an ninh tiếp tục được giữ vững.

2. Mục tiêu

Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng các tiêu chí cấp xã, thành phố NTM theo định hướng bền vững. Giai đoạn 2021 phấn đấu 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

Tiếp tục không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, xã hội nông thôn ổn định, giàu bản sắc văn hoá dân tộc, dân trí nâng cao, môi trường sinh thái được bảo vệ; An ninh trật tự được đảm bảo, hệ thống chính trị hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; quốc phòng, an ninh tiếp tục được giữ vững.

3. Một số giải pháp để nâng cao chất lượng các tiêu chí

3.1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền xây dựng nông thôn mới bền vững tới cấp ủy, chính quyền và người dân

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về xây dựng NTM bền vững, đổi mới phương thức, cách thức tiếp cận, phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng NTM, làm thay đổi tư duy của cán bộ và nhân dân về Chương trình xây dựng NTM. Đồng thời thường xuyên tuyên truyền để cuộc vận động “Toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới” trở thành phong trào thi đua sâu rộng trên toàn địa bàn, huy động và tạo sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội. Quan tâm, thực hiện tốt công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ cho cán bộ các cấp, nhất là đội ngũ cán bộ cơ sở trực tiếp tham gia xây dựng NTM.

- Hàng năm tổ chức sơ kết, tổng kết, phát hiện các mô hình làm tốt, cách làm mới có hiệu quả, phổ biến, nhân ra diện rộng. Có khen thưởng kịp thời đối với các tập thể, cá nhân thực hiện tốt, đồng thời phê bình các tập thể, cá nhân nhất là người đứng đầu có tư tưởng trông chờ, ỷ lại, thiếu tích cực trong thực hiện Chương trình xây dựng NTM.

3.2. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền và đoàn thể từ thành phố đến cơ sở

Các thành viên Ban Chỉ đạo thành phố, các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo phân công, tăng cường đi cơ sở để tháo gỡ khó khăn và chỉ đạo việc thực hiện công tác xây dựng NTM bền vững ở các đơn vị. Đặc biệt, tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tạo mọi điều kiện cho các xã triển khai thực hiện thắng lợi kế hoạch xây dựng mô hình xã Thuận Yên đạt chuẩn NTM nâng cao vào cuối năm 2022.

3.3. Tập trung phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, đời sống vật chất tinh thần của người dân

- Tập trung phát triển sản xuất theo hướng sản xuất hàng hóa, thị trường, chú trọng việc liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, phát triển bền vững, đẩy

mạnh công tác khuyến nông, phổ biến tiến độ của khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tạo việc làm tăng thu nhập cho người dân.

- Tiếp tục triển khai, thực hiện tốt đề án tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị và phát triển bền vững, hình thành các vùng trồng trọt, chăn nuôi tập trung có khả năng cạnh tranh trên thị trường.

- Tiếp tục đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất, nhất là các mô hình sản xuất gắn với tiêu thụ, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ hợp tác và hợp tác xã.

3.4. Tiếp tục đầu tư, củng cố kết cấu hạ tầng nông thôn, nâng cao chất lượng giáo dục y tế, vệ sinh môi trường nông thôn

- Các ban ngành, đoàn thể thành phố thực hiện tốt chương trình xóa đói, giảm nghèo ở nông thôn; chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, kiên cố hóa trường, lớp; thực hiện tốt các chính sách về giảm nghèo, y tế, giáo dục và đào tạo, khuyến nông, khuyến ngư, hỗ trợ phòng tránh thiên tai, dịch bệnh,... Vận động các nguồn đóng góp trong xã hội để giúp các hộ nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Tiếp tục triển khai và nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với phong trào thi đua toàn dân chung sức xây dựng NTM; bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp. Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao lành mạnh, phù hợp với khả năng tham gia của người dân.

3.5. Giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn nông thôn

- Củng cố và nâng cao chất lượng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, huy động sức mạnh toàn dân trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm. Xây dựng xã là địa bàn có an ninh chính trị được giữ vững, không để xảy ra khiếu kiện đông người; giảm tội phạm, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông; xây dựng lực lượng công an và dân quân tự vệ vững mạnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc duy trì các chế độ trực, lực lượng trực ở các đơn vị cơ sở. Kết hợp chặt chẽ giữa công tác xây dựng lực lượng trình sát với việc tổ chức lực lượng dân quân nắm chắc địa bàn, để từ đó phối hợp với các ngành chức năng, nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn các xã, kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền trong việc xử lý tình huống bất trắc, không để xảy ra bất ngờ, bị động.

3.6. Tiếp tục tổ chức các phong trào thi đua cả nước chung sức xây dựng NTM gắn với nâng cao chất lượng phong trào toàn dân xây dựng đời sống văn hóa

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tuyên truyền thực hiện phong trào thi đua cả nước chung sức xây dựng NTM gắn với nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, thực hiện từ trong nội bộ Đảng, chính quyền thành phố,

xã, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân để thống nhất chủ trương, nâng cao tinh thần trách nhiệm. Xây dựng kế hoạch lồng ghép vào các phong trào hành động cách mạng ở địa phương.

3.7. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền từ thành phố đến cơ sở. Phát huy vai trò chỉ đạo của Ban chỉ đạo, quản lý điều hành của chính quyền và vai trò chỉ đạo đối với từng lĩnh vực, địa bàn, từng thành viên và thủ trưởng các cơ quan chuyên môn. Bám sát các mục tiêu đề ra để chỉ đạo hoàn thành đúng thời điểm. Kịp thời ban hành các loại văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện. Tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên, định kỳ để nắm bắt kịp thời tiến độ thực hiện, có giải pháp cụ thể giải quyết những khó khăn vướng mắc.

VII. KIẾN NGHỊ

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tiên kính đề nghị UBND tỉnh, Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Kiên Giang thẩm tra, xem xét trình Thủ tướng Chính phủ, Ban chỉ đạo Trung ương thẩm định, xét công nhận thành phố Hà Tiên hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2020.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện “Hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới” năm 2020 của thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang. /.

Nơi Nhận:

- Như trên;
- TT. Thành ủy, HĐND thành phố;
- CT và các PCT.UBND thành phố;
- Thành viên BCĐ CT MTQG thành phố
- UBND xã Thuận Yên, Tiên Hải;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Liêu Khắc Dũng